|  |
| --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO**  **PHÒNG GIÁO DỤC HUYỆN AN LÃO**  **BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN**  **MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC**  **CHỦ NHIỆM LỚP GÓP PHẦN GIÁO DỤC TOÀN DIỆN HỌC SINH**        **Tác giả :** **BÙI THỊ VÂN**  **Trình độ chuyên môn :** **ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**  **Chức vụ : GIÁO VIÊN**  **Đơn vị công tác : TRƯỜNG TIỂU HỌC AN TIẾN**    *Ngày 16 tháng 1 năm 2024* |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Kính gửi** : Hội đồng khoa học trường Phòng GD & ĐT An Lão.

**Họ và tên** : Bùi Thị Vân

**Chức vụ** : Giáo viên

**Tên sáng kiến**:***" Một số biện pháp n©ng cao chÊt l­îng c«ng t¸c chñ nhiÖm líp gãp phÇn gi¸o dôc toµn diÖn häc sinh "***

**Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:** Giải pháp này có thể áp dụng với tất cả các trường Tiểu học.

1. **Tóm tắt trình tình trạng giải pháp đã biết:**

**\* Ưu điểm:**  
 Hầu hết các em häc sinh ngoan, cã ý thøc tæ chøc kØ luËt tèt, đều cố gắng học tập, biết vâng lời, lễ phép với cô giáo. §­îc sù quan t©m cña Ban gi¸m hiÖu nhµ tr­êng, cña ®Þa ph­¬ng còng nh­ cha mÑ häc sinh. Cha mẹ học sinh là thế hệ trẻ, cập nhật thông tin nhanh, luôn luôn mong con học tập tiến bộ. Các em phần đông được gia đình quan tâm, trang bị tương đối đầy đủ về trang phục, đồ dùng học tập, sách giáo khoa,…Lớp được học 2 buổi/ngày, giáo viên chủ nhiệm dạy nhiều môn nên có thời gian gần gũi học sinh. Mặt khác phòng học khang trang, thoáng mát, cơ sở vật chất, ®å dïng d¹y häc t­¬ng ®èi ®Çy ®ñ.  
**\* Tồn tại:**

Mét sè häc sinh ch­a ch¨m ngoan, tiÕp thu cßn chËm. Mét sè phô huynh ch­a quan t©m ®Õn con c¸i, phã mÆc cho c« gi¸o, thời gian đi làm là nhiều, ít có thời gian dành cho sự dạy dỗ, chỉ bảo cho con cái. Lớp có một vài em gia đình kinh tế còn khó khăn nên ảnh hưởng đến cuộc sống của các em, sự chăm lo về mọi mặt không được  đầy đủ, chu đáo. Mặt khác trí tuệ các em không đồng đều, khả năng tiếp thu cũng không đồng đều. Có một số em không chú ý, không có thái độ tích cực học, mà đến lớp như một thói quen, với thái độ lơ đễnh. Khi cô giáo giảng xong, hỏi lại là không biết gì, chính vì vậy những em đó thường hay tự ti, mặc cảm, sợ sệt, nhút nhát, chưa biết thể hiện mình. Đa số vốn giao tiếp của các em rất hạn chế, lời nói chưa được to, rõ ràng, hay có kiểu nói rất nhỏ, nói lắp bắp, không thể nghe được.

1. **Tóm tắt nội dung:**

**\* Nội dung giải pháp mà tác giả đề xuất:**

**2. Thực trạng**  
**\* Thuận lợi:**  
 Năm học 2023-2024 tôi được phân công chủ nhiệm lớp 2D. Với tổng số: 27 em; nữ: 15 em. Số lượng học sinh không đông, các em tập trung hầu hết cùng địa bàn nên việc quản lý, giáo dục các em tương đối thuận lợi.

- Hầu hết các em häc sinh ngoan, cã ý thøc tæ chøc kØ luËt tèt, đều cố gắng học tập, biết vâng lời, lễ phép với cô giáo.

- §­îc sù quan t©m cña Ban gi¸m hiÖu nhµ tr­êng, cña ®Þa ph­¬ng còng nh­ cha mÑ häc sinh.

- Cha mẹ học sinh là thế hệ trẻ, cập nhật thông tin nhanh, luôn luôn mong con học tập tiến bộ.

- Lớp được học 2 buổi/ngày, giáo viên chủ nhiệm dạy nhiều môn nên có thời gian gần gũi học sinh.  
 - Các em phần đông được gia đình quan tâm, trang bị tương đối đầy đủ về trang phục, đồ dùng học tập, sách giáo khoa,….  
 - Mặt khác phòng học khang trang, thoáng mát, cơ sở vật chất, ®å dïng d¹y häc t­¬ng ®èi ®Çy ®ñ.  
**\* Khó khăn:**

- Mét sè häc sinh ch­a ch¨m ngoan, tiÕp thu cßn chËm.

- Mét sè phô huynh ch­a quan t©m ®Õn con c¸i, phã mÆc cho c« gi¸o, thời gian đi làm là nhiều, ít có thời gian dành cho sự dạy dỗ, chỉ bảo cho con cái.  
 - Lớp có một vài em gia đình kinh tế còn khó khăn nên ảnh hưởng đến cuộc sống của các em, sự chăm lo về mọi mặt không được  đầy đủ, chu đáo.

- Mặt khác trí tuệ các em không đồng đều, khả năng tiếp thu cũng không đồng đều. Có một số em không chú ý, không có thái độ tích cực học, mà đến lớp như một thói quen, với thái độ lơ đễnh. Khi cô giáo giảng xong, hỏi lại là không biết gì, chính vì vậy những em đó thường hay tự ti, mặc cảm, sợ sệt, nhút nhát, chưa biết thể hiện mình.  
 - Đa số vốn giao tiếp của các em rất hạn chế, lời nói chưa được to, rõ ràng, hay có kiểu nói rất nhỏ, nói lắp bắp, không thể nghe được.  
\***Điều tra thực trạng**  
 Tiến hành nghiên cứu tìm hiểu về quá trình tiếp thu bài, học bài và những hành vi ứng xử, giao tiếp, kĩ năng sống, sự hiểu biết,…trong lớp học của 27 em học sinh lớp 2D, trường Tiểu học An Tiến.  
 Vào đầu năm, qua tìm hiểu, trao đổi, kiểm tra về tình hình chung của tất cả các em học sinh trong lớp, tôi nhận thấy: Lớp có một số em chưa tự giác học tập, trong giờ học còn lơ là, ít chú ý, tiếp thu chậm, tự ti, mặc cảm, trầm tính, không năng động,… Một số em còn mang tính là quậy phá, hay chọc bạn, đánh bạn; Một số em chưa thực sự ngoan, nói năng còn trống không, chưa lễ phép; rất nhiều em viết chữ còn sai lỗi nhiều, chưa đẹp. Trang phục chưa mua sắm đầy đủ;… Đó là thực trạng mà bản thân tôi luôn lo lắng, băn khoăn khi làm công tác chủ nhiệm lớp 2D trong năm học này. Do thực hiện áp dụng đề tài, nên sau hai tuần đầu năm học, qua trao đổi, tìm hiểu, tôi hướng tới một vài số liệu có những biện pháp chủ yếu sau:

\* **Tính mới, tính sáng tạo**

1. **Tính mới**

Song song với thay đổi về nhận thức, cần một sự thay đổi toàn diện trong cách nghĩ, cách làm. Hiểu được đặc điểm tâm lí, trình độ hiểu biết, vốn sống của học sinh Tiểu học và đặc biệt là học sinh lớp mình chủ nhiệm, lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp. Xây dựng môi trường giáo thân thiện, chan hòa tình thân ái. Giáo viên khích lệ biểu dương kịp thời, khen ngợi để các em có niềm tin và hứng thú học tập. Người thầy có một sức mạnh to lớn để giáo dục và cảm hóa học sinh. Thầy cô luôn thay đổi đẻ đem lại hạnh phúc cho học sinh. Mỗi giáo viên luôn phải giữ vững cái tâm và nâng tầm hiểu biết.

**b.Tính sáng tạo**

Các em dần dần tự tin hơn, mạnh dạn hơn trong giao tiếp với thầy cô, bạn bè. Trong môi trường đó, các em phát huy Các em dần dần tự tin hơn, mạnh dạn hơn trong giao tiếp với thầy cô, bạn bè. Trong môi trường đó, các em phát huy khả năng tự tìm hiểu, khám phá, tư duy sáng tạo. Duy trì và sáng tạo xây dựng ***“Lớp học thân thiện học sinh tích cực”***. Như vậy học sinh được tham gia, được cung cấp thông tin, được bày tỏ, lắng nghe và tôn trọng ý kiến của mình.Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh; kiên trì vận động phụ huynh tích cực tham gia vào công tác giáo dục học sinh.

**3. Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của sáng kiến**

- Sáng kiến*“* Một số biện pháp n©ng cao chÊt l­îng c«ng t¸c chñ nhiÖm líp gãp phÇn gi¸o dôc toµn diÖn häc sinh *”* đã đưa ra những giải pháp, cách vận dụng cụ thể trong từng bước của công tác chủ nhiệm lớp. Các giải pháp trên có thể áp dụng linh hoạt cho các khối lớp và một số môn học khác ở các lớp.

- Như vậy*“* Một số biện pháp n©ng cao chÊt l­îng c«ng t¸c chñ nhiÖm líp gãp phÇn gi¸o dôc toµn diÖn häc sinh*”* có thể áp dụng cho tất cả các khối lớp trong các trường Tiểu học, cho mọi giáo viên. Hơn thế, đây còn là nội dung để giáo viên trao đổi thảo luận trong các buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, làm cơ sở cho giáo viên dạy tốt các môn học trong những năm học tiếp theo.

**4. Hiệu quả, lợi ích thu được từ sáng kiến**

***a. Hiệu quả kinh tế***

Giải pháp tôi đưa ra hoàn toàn không tốn kém về mặt kinh tế nhưng lại hiệu quả thiết thực, phù hợp với sự hỗ trợ của phụ huynh. Lớp tôi đã ***Nuôi lợn Siêu trọng*** và mổ lợn, hàng năm đã ủng hộ gần 537 000 VNĐ để mua đồ dùng học tập, quần áo đồng phục cho bạn nghèo. Tham gia các hoạt động như : Ủng hộ đồng bào bão lụt miền Trung : 350 000 VNĐ, Mua tăm nhân đạo: 270 000 VNĐ.

***b. Hiệu quả xã hội***

Thực hiện tốt giải pháp trên góp phần phát huy tính sáng tạo và tạo hứng thú học tập cho HS làm cho các em càng say mê, yêu thích, chủ động , các em tự tin bước vào cuộc sống hiện đại. Tham gia buổi trải nghiệm thực tế đầy hứng thú.

***c. Giá trị làm lợi khác***

Tôi thấy học sinh trong lớp có chuyển biến rõ rệt về kiến thức kĩ năng, phẩm chất, năng lực nâng lên, góp phần giáo dục toàn diện 5 mặt ***Đức - Trí - Lao*** *-****Thể - Mỹ .***

Điều được nhất mà tôi tâm đắc đó là ngoài yêu cầu về kiến thức kỹ năng, học sinh của tôi được phát triển một cách toàn diện trong các hoạt động của nhà trường. Năm học 2022- 2023 lớp tôi đã đạt được một số thành tích sau:

Lớp dự thi ***“ Hội khoẻ Phù Đổng" đạt giải Nhì***; tham gia tốt các cuộc giao lưu như ***Tìm hiểu về An toàn giao thông; Lớp học xanh sạch đẹp, thân thiện.***

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐƠN VỊ**  **ÁP DỤNG SÁNG KIẾN** | *An Lão, ngày 16 tháng 1 năm 2024*  **Người làm đơn**  **Bùi Thị Vân** |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

**I. TÁC GIẢ:**

Họ và tên: Bùi Thị Vân

Sinh ngày: 31/ 8/ 1974

Chức vụ: Giáo viên

Đơn vị: Trường Tiểu học An Tiến - An Tiến - An Lão - Hải Phòng

Số điện thoại: 0937374468

E- mail: haimay.edu@gmail.com

**II. SÁNG KIẾN**

Tên sáng kiến: ***" Một số biện pháp n©ng cao chÊt l­îng c«ng t¸c chñ nhiÖm líp gãp phÇn gi¸o dôc toµn diÖn häc sinh "***

**III. CAM KẾT**

Tôi xin cam kết, sáng kiến này là sản phẩm của riêng cá nhân tôi. Nếu có xảy ra tranh chấp về quyền sở hữu đối với một phần hay toàn bộ sản phẩm, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước lãnh đạo đơn vị và lãnh đạo phòng GD & ĐT về bản cam kết này.

*An Lão, ngày 16 tháng 1 năm 2024*

**Người cam kết**

**Bùi Thị Vân**

**BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: *" Một số biện pháp nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp góp phần giáo dục toàn diện học sinh"*
2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:
3. Tác giả:

Họ và tên: Bùi Thị Vân

Ngày / tháng/ năm sinh: 31 / 8 / 1974

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên - Trường Tiểu học An Tiến - An Lão - Hải Phòng.

Điện thoại: 0937374468

1. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Tiểu học An Tiến

Địa chỉ: An Tiến - An Lão - Hải Phòng.

**II. MÔ TẢ GIẢI PHÁP ĐÃ BIẾT:**

Giáo dục toàn diện là hoạt động giáo dục tổng thể và để đạt được mục tiêu giáo dục cần kết hợp chặt chẽ năm mặt giáo dục về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mĩ và lao động. Trong thời kì phát triển và hội nhập với các nước trên thế giới, nhất là phát triển kinh tế trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin, giáo dục là ngành đầu tiên luôn chú trọng trong việc đào tạo nguồn nhân lực cho đất nước. Trong nhà trường phổ thông nói chung và Tiểu học nói riêng, các em còn rất nhỏ, vốn hiểu biết chưa nhiều, các em như tờ giấy trắng viết như thế nào thì nó in đậm, in sâu khó xóa mờ. Các em rất thơ ngây, hiếu động, dễ bị dụ dỗ, nghe theo. Mặt khác trong học tập có một số em còn ham chơi, ít chú ý, học hay quên, ý thức tự giác chưa cao. Năm học 2023-2024 là năm học thứ hai thực hiện chương trình GDPT 2018 cho học sinh lớp 2. Mỗi giáo viên có nhiệm vụ rất lớn trong việc giáo dục và hoàn thiện nhân cách cho mỗi học sinh mà mình đang chủ nhiệm. Giáo viên chủ nhiệm làm thế nào để có kết quả tốt nhất cho việc hoàn thiện để các em trở thành một người công dân tốt của gia đình và xã hội? Xuất phát từ những lý do trên, mà nhiều năm làm công tác chủ nhiệm, tôi luôn tìm cho mình những biện pháp tối ưu nhất để áp dụng vào công tác chủ nhiệm của mình sao cho đạt được kết quả như mong muốn, ươm trồng những mầm xanh của tương lai Tổ quốc. T«i thường xuyên suy nghÜ vµ t×m c¸ch n©ng cao chÊt l­îng c«ng t¸c chñ nhiÖm gãp phÇn gi¸o dôc toµn diÖn cho häc sinh lµ nhiÖm vô v« cïng quan träng. N¾m ®­îc tÝnh cÊp thiÕt cña vÊn ®Ò trªn, t«i ®· chän kinh nghiÖm: ***" Một số biện pháp nhằm n©ng cao chÊt l­îng c«ng t¸c chñ nhiÖm líp gãp phÇn gi¸o dôc toµn diÖn häc sinh"***

Giáo dục đã không ngừng phát triển và là động lực để phát triển kinh tế xã hội; giáo dục đã phục vụ đắc lực cho xã hội, kịp thời điều chỉnh qui mô, thích ứng nhanh với những yêu cầu biến đổi nguồn nhân lực. Ngược lại, sự phát triển nhanh của kinh tế xã hội, của khoa học kỹ thuật cũng đã tác động trở lại để phát triển giáo dục. Hiện nay các nước phát triển, cũng như các nước đang phát triển đều quan tâm cải cách giáo dục nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập hóa, quốc tế hóa. Đây là thời cơ và cũng là thách thức đối với quốc gia đang phát triển (trong đó có Việt Nam). Một mặt nó tạo ra cơ hội cho giáo dục phát triển do nhu cầu về nguồn nhân lực có trí tuệ ngày càng tăng. Mặt khác, kinh tế đòi hỏi giáo dục đáp ứng nhu cầu trước mắt và đón đầu, định hướng đúng cho tương lai. Một ngôi nhà vững chắc thì cần có một nền móng vững chắc. Bởi thế ngay từ trường Tiểu học, học sinh phải được học đầy đủ các môn học để phát triển toàn diện. Ngoài việc lĩnh hội các kiến thức môn học, các em còn cần được trang bị cho mình nhiều kĩ năng khác như: giao tiếp, kĩ năng sống, xử lý tình huống,…thì mới tạo tiền đề cho các em bước tiếp lên các cấp học cao hơn, tiến đến hoàn thiện nhân cách cho các em sau này. Là người giáo viên dạy Tiểu học, hầu như chịu hoàn toàn trách nhiệm về lớp mình phụ trách, trực tiếp giảng dạy các môn học, đồng thời tổ chức, hướng dẫn tất cả các hoạt động giáo dục. Trong những giờ tới trường giáo viên chủ nhiệm lúc nào cũng ở cạnh các em, là người mẹ thứ hai của các em, luôn gần gũi, dõi theo mọi hành động, hành vi của từng em. Học sinh tiểu học còn chưa biết hành động độc lập, giáo viên phải là người tổ chức các hoạt động, làm sao cho từng em học sinh có được công việc thích hợp và bộc lộ được khả năng của mình. Mở rộng và khơi sâu trí thức, rèn luyện kĩ năng, giáo dục ý thức tự giác và ứng xử, thỏa mãn nhu cầu, kích thích sự hứng thú, phát triển năng lực của học sinh. Trong mắt các em, giáo viên chủ nhiệm là người mà các em tin tưởng tuyệt đối nhất. Cô giáo nói gì các em cũng nghe, vâng lời cô giáo. Chính vì thế mà người giáo viên chủ nhiệm phải chú trọng từng lời nói, hành động, việc làm chuẩn mực nhất trước học sinh, là tấm gương sáng để các em noi theo. Qua công tác chủ nhiệm, người giáo viên tiểu học góp phần to lớn trong việc hình thành và phát triển toàn diện cho các em, giúp các em trở thành người có ích cho xã hội, gia đình và bản thân, để các em trưởng thành, lớn lên, vững vàng bước vào đời.

**\*Mục tiêu của biện pháp**  
 - Tìm hiểu thực trạng và nguyên nhân học sinh còn hạn chế về các nề nếp trong khi đi học, việc thực hiện nhiệm vụ của người học sinh, phẩm chất đạo đức chuẩn mực và các kĩ năng sống.  
 - Đề xuất“ Một số biện pháp n©ng cao chÊt l­îng c«ng t¸c chñ nhiÖm líp gãp phÇn gi¸o dôc toµn diÖn häc sinh" để giúp các em học sinh trở thành một người có năng lực, có phẩm chất đạo đức, lối sống chuẩn mực, nhân cách tốt trong xã hội. Do thời gian nghiên cứu còn hạn chế nên tôi chỉ hướng tới giải quyết các nhiệm vụ sau:  
 - Tìm hiểu nguyên nhân học sinh còn hạn chế về các nề nếp trong khi đi học, việc thực hiện nhiệm vụ của người học sinh, phẩm chất đạo đức chuẩn mực và các kĩ năng sống.  
 - Từ thực trạng và kết quả nghiên cứu tìm ra những nguyên nhân ảnh hưởng đến việc làm công tác chủ nhiệm lớp 2 của giáo viên trong quá trình dạy- học trên lớp.  
 - Đề xuất một số biện pháp để làm tốt công tác chủ nhiệm, nhằm nâng cao hiệu quả chất lượng về mọi mặt của lớp mình chủ nhiệm.

**II. NỘI DUNG GIẢI PHÁP ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

**II.1. Nội dung giải pháp đề xuất công nhận sáng kiến**

Khi cßn sèng B¸c c¨n dÆn c¸c thÇy c« gi¸o: “ NÕu cã mét ng­êi cha tèt, mét ng­êi mÑ tèt sÏ d¹y ®­îc nh÷ng ®øa con ngoan, nh­ng lµ mét ng­êi thÇy gi¸o mÉu mùc sÏ d¹y ®­îc c¶ mét thÕ hÖ häc sinh ngoan.” T«i cè g¾ng ch¨m lo tíi c«ng t¸c gi¸o dôc häc sinh, cè g¾ng hoµn thµnh tèt nhiÖm vô rÊt khã kh¨n song hÕt søc cao quý mµ §¶ng vµ nhµ n­íc giao cho. Sau đây là những biện pháp mà tôi đã áp dụng cho lớp tôi chủ nhiệm.

**II.2. Các biện pháp đã thực hiện**

**2.1- Giải pháp 1. Phối kết hợp gia đình, nhà trường và xã hội trong công tác chủ nhiệm lớp.**

**\*§èi víi phô huynh häc sinh:** T«n träng, hoµ nh·, chu ®¸o. L¾ng nghe nh÷ng ý kiÕn ®ãng gãp ®Ó söa ch÷a nh÷ng khuyÕt ®iÓm vµ ph¸t huy nh÷ng mÆt m¹nh.

**\*Nghiªn cøu t×m hiÓu hoµn c¶nh häc sinh:** Tr­íc tiªn t«i t×m hiÓu vÒ ®Æc ®iÓm tr×nh ®é, t©m lý cña cha mÑ häc sinh, sù quan t©m cña cha mÑ ®èi víi con c¸i, ph­¬ng ph¸p gi¸o dôc cña cha mÑ ®èi víi con c¸i cña hä trong gia ®×nh qua viÖc viÕt s¬ yÕu lÝ lÞch, häp phô huynh häc sinh ®Çu n¨m. Qua viÖc liªn l¹c ®iÖn tho¹i víi phô huynh ®Ó nh»m 2 môc ®Ých: KÕt hîp trong gi¸o dôc häc sinh ë líp, hiÓu thªm nguyªn nh©n, nh÷ng yÕu tè tÝch cùc hoÆc tiªu cùc, thuËn lîi hoÆc khã kh¨n t¸c ®éng ®Õn häc sinh ®Ó cã gi¶i ph¸p gi¸o dôc. HÇu hÕt phô huynh häc sinh líp t«i cha mÑ ®Òu ®i lµm giµy da, kh«ng cã thêi gian, khả năng s­ ph¹m ®Ó d¹y con, häc hµnh ®Òu nhê hÕt c« gi¸o chñ nhiÖm. Mét sè em trong líp hoµn c¶nh khã kh¨n bè mÑ bá nhau ph¶i ë víi «ng bµ. Trªn c¬ së ®ã t«i cã nh÷ng gi¶i ph¸p riªng cho nh÷ng nhãm häc sinh.

ĐÇu n¨m häc, t«i thùc hiÖn c«ng t¸c ®iÒu tra häc sinh líp tôi. KÕt qu¶ nh­ sau: Líp 2D cã 30 häc sinh. Sè häc sinh lÔ phÐp, ch¨m ngoan: 21 em. Sè häc sinh ch­a thËt sù ngoan: 9 em. gia ®×nh quan t©m ®Õn con c¸i trong viÖc häc tËp vµ c¸c mÆt ho¹t ®éng: 35%. gia ®×nh bè mÑ ®i lµm xa, Ýt cã thêi gian quan t©m ®Õn viÖc häc tËp cña con c¸i vµ c¸c ho¹t ®éng kh¸c: 50%. häc sinh cã hoµn c¶nh ®Æc biÖt khã kh¨n:15%

§iÒu ®Æc biÖt quan träng ®èi víi gi¸o viªn chñ nhiÖm lµ b»ng c¸c ph­¬ng ph¸p nghiªn cøu ph©n tÝch ®­îc nguyªn nh©n cña c¸c hiÖn tr¹ng ®Æc ®iÓm cña tõng häc sinh. §Òu lµ hiÖn t­îng häc chưa tốt nh­ng cã em do trÝ tuÖ chËm, tự kỉ nhẹ, cã em do hoµn c¶nh ®iÒu kiÖn, cã em do chi phèi bëi yÕu tè kh¸c, ph©n t¸n t­ t­ëng. Cïng mét hiÖn t­îng chưa ngoan cã thÓ do hµng lo¹t nguyªn nh©n kh¸c nhau. ChØ trªn c¬ së hiÓu ®Æc ®iÓm vµ nguyªn nh©n dÉn tíi c¸c ®Æc ®iÓm th× gi¸o viªn chñ nhiÖm míi cã gi¶i ph¸p t¸c ®éng gi¸o dôc phï hîp hiÖu qu¶.

§Ó lưu lại kết quả điều tra, làm tư liệu cho việc đề ra biện pháp giáo dôc thích hợp t«i cã thªm cuèn "Sổ ghi chép". T«i ghi vÒ tõng häc sinh, ­u nh­îc ®iÓm , tÝnh c¸ch, sù tiÕn bé, nh÷ng hiÖn t­îng cña häc sinh. T«i cã t­ liÖu vÒ tõng em mét c¸ch hÖ thèng. Sổ ghi lµ nguån t­ liÖu ®¸nh gi¸ khoa häc vÒ häc sinh, lµ t­ liÖu nghiªn cøu vÒ t©m lÝ häc. Cßn sæ c«ng t¸c chñ nhiÖm chØ cã tÝnh chÊt kÕ ho¹ch c«ng viÖc cña gi¸o viªn chñ nhiÖm. Ng­êi gi¸o viªn chñ nhiÖm ph¶i cã t©m huyÕt víi nghÒ nghiÖp gi¸o dôc th× viÖc ghi nhËt kÝ chñ nhiÖm vµ sæ c«ng t¸c chñ nhiÖm ®­îc coi lµ mét néi dung, mét nhu cÇu cña m×nh.

**\*Giáo viên đi thùc tÕ t×nh h×nh ®Þa ph­¬ng vµ t×m hiÓu hoµn c¶nh gia ®×nh:** Sau khi cã các thông tin sơ bộ về gia đình học sinh, theo danh s¸ch lớp t«i rµ so¸t l¹i ®Þa bµn c­ tró cña c¸c em råi ph©n ®Þnh theo tõng nhãm d©n c­. Trªn c¬ së ®ã t«i ho¹ch ®Þnh thêi gian ®i th¨m gia ®×nh häc sinh tõng th¸ng vµ tõng häc k×. Theo kÕ ho¹ch mçi th¸ng t«i sÏ th¨m một số gia ®×nh tuú theo ®Þa bµn. Tr­íc khi ®Õn nhµ häc sinh t«i ®Òu ph¶i ®Æt ra môc ®Ých, so¹n néi dung vµ ®Ò ra môc tiªu cô thÓ. Sau khi vÒ t«i l¹i ghi l¹i nh÷ng vÊn ®Ò cÇn thiÕt nh­: hoµn c¶nh gia ®×nh, bè mÑ häc sinh kiÕn nghÞ, ... ra sæ chñ nhiÖm ®Ó cã gi¶i ph¸p gi¸o dôc c¸c em mét c¸ch thiÕt thùc nhÊt.

Trong kÕ ho¹ch th¸ng đầu năm học t«i sÏ ®i th¨m gia ®×nh em: Bích Ngân, Ngọc Tú, Anh Duy vµo ngày nghỉ. Cô thÓ buæi h«m Êy t«i so¹n néi dung trao ®æi víi phô huynh nh­ sau:

**+** Tuyên truyền thông tư 27 với phụ huynh về cách đánh giá xếp loại học sinh

+ Hướng dẫn vÒ ph­¬ng ph¸p vµ h×nh thøc d¹y häc ®Õn cha mÑ häc sinh.

+ Th¨m gia ®×nh tõng em nh­ th¨m chç ngåi häc ë nhµ nh­ bµn ghÕ, ®Ìn chiÕu s¸ng, gi¸ ®ùng s¸ch...

+ Trao ®æi víi phô huynh vÒ t×nh h×nh häc tËp ë líp vµ c¸c ho¹t ®éng kh¸c: giê ®i häc, vÒ häc, chuÈn bÞ ®å dïng, s¸ch vë tr­íc khi ®Õn líp...

+ Trao ®æi vÒ thêi gian c¸c em ë nhµ gióp cha mÑ, häc bµi...

Khi vÒ t«i ghi l¹i nh÷ng ý kiÕn c¶ cha mÑ c¸c em ®Õn th¨m vµo sæ ®Ó cã biÖn ph¸p gi¸o dôc kÞp thêi.

Ví dụ: Khi đi thăm gia đình em Trọng Tiến tôi thấy hoàn cảnh gia đình em rất khó khăn, mẹ không có nghề nghiệp, bố mẹ bỏ nhau ở với bà ngọai già yếu, không có sức lao động, từ đó tôi có biện pháp riêng cho em . Em cần được quan tâm nhiều hơn không những về tinh thần cũng như về vật chất. Tôi thông qua ban đại diện Hội cha mẹ học sinh trích từ quü lớp mua sách vở cho em, tặng em bộ đồng phục đến trường. Chính vì nguồn động lực đó thôi thúc em học tập tốt hơn.

Còng chÝnh nh÷ng lÇn th¨m gia ®×nh häc sinh nh­ vËy gióp cho t«i cã thªm nghÞ lùc ®øng trªn bôc gi¶ng bëi t«i nhËn ®­îc ë c¸c bËc phô huynh sù tin t­ëng vµ th©n thiÖn . Nh­ vËy t«i vµ gia ®×nh c¸c em ®· thiÕt lËp ®­îc mèi quan hÖ qua l¹i kh«ng chØ th«ng qua sæ liªn l¹c, qua ®iÖn tho¹i mµ cßn b»ng c¸c cuéc trao ®æi trß chuyÖn trùc tiÕp t¹o nªn sù gÇn gòi vµ cëi më.

**\* Giải pháp 2*.* LËp kÕ ho¹ch chñ nhiÖm**

§©y lµ viÖc lµm v« cïng quan träng cña mçi gi¸o viªn lµm c«ng t¸c chñ nhiÖm líp***.*** §Ó viÖc nµy thµnh c«ng t«i b¸m s¸t vµo kÕ ho¹ch cña nhµ tr­êng. §ång thêi t«i cßn dùa vµo ®Æc thï riªng cña líp m×nh chñ nhiÖm ®Ó cã kÕ ho¹ch thËt chi tiÕt, cô thÓ. §Çu tiªn t«i ®Ò ra tiªu chÝ cÇn ®¹t ®­îc. §Ó ®¹t ®­îc chØ tiªu trªn t«i lªn kÕ ho¹ch chi tiÕt cho tõng th¸ng. ®Çu mçi th¸ng t«i nªu tªn viÖc cho mçi tuÇn vµ biÖn ph¸p thùc hiÖn cho mçi tuÇn ®ã.

***VÝ dô : KÕ ho¹ch chñ nhiÖm th¸ng 9 cña líp t«i***

**\* KÕ ho¹ch**

***1. æn ®Þnh tæ chøc líp, xÕp chç ngåi, chia tæ***

***2. BÇu c¸n bé líp***

***3. Häc néi qui häc sinh***

***4. KiÓm tra s¸ch vë ®å dïng häc tËp***

***5. Th¨m gia ®×nh häc sinh***

**\* BiÖn ph¸p thùc hiÖn**

Trªn c¬ së n¾m ch¾c ®­îc ®Æc ®iÓm riªng cña tõng em, khi xÕp chç ngåi t«i xÕp xen kÏ em häc nhanh nhẹn víi häc sinh chậm tiến. Häc sinh ch­a ch¨m ngoan víi häc sinh g­¬ng mÉu ®Ó c¸c em cã c¬ héi häc tËp, gióp ®ì lÉn nhau. Ng­êi ta th­êng nãi: “ Häc thầy kh«ng tµy häc b¹n” vµ “ GÇn mùc th× ®en, gÇn ®Ìn th× r¹ng”. ChÝnh v× xÕp chç ngåi nh­ vËy nªn sè häc sinh có ý thức tinh thần học tập tốt ë c¸c tæ ®Òu nhau, t¹o phong trµo thi ®ua cña líp.

Khi bÇu c¸n bộ líp, t«i lu«n chó ý ®Õn häc sinh có năng lực, ch¨m ngoan ®Ó lµm g­¬ng cho c¸c b¹n. Tuy nhiªn cã em häc ch­a thực sự nhanh nh­ng vÉn ®øng mét c­¬ng vÞ träng tr¸ch cña líp. ë líp t«i cã em Bảo Trân, em rÊt ngoan, nhanh nhÑn, em l¹i ­a ho¹t ®éng bÒ næi nªn t«i giao cho em lµm líp tr­ëng của lớp. Em Thành Nam chăm chỉ học tập nhanh nhẹn tôi giao cho em làm líp phã học tập của lớp....§Ó xÕp hµng ra vµo líp, tËp thÓ dôc gi÷a giê ®­îc nhanh, th¼ng t«i ®· quy ®Þnh ®óng chç ®øng cho tõng em . Khi xÕp hµng, t«i quy ®Þnh cù li xÕp hµng ra vµo líp mçi em c¸ch nhau mét c¸nh tay, cßn khi xÕp hµng tËp thÓ dôc th× mçi em c¸ch nhau mét s¶i tay. Nh­ vËy c¸c em cã ý thøc xÕp hµng rÊt tèt.

VÒ viÖc kiÓm tra ®å dïng cña c¸c em v× c¸c em cßn nhá nªn viÖc mua s¾m ®å dïng lµ bè mÑ s¾m cho nªn viÖc kiÓm tra häc sinh kh«ng cã g× khã kh¨n. Khi kiÓm tra ®å dïng t«i yªu cÇu ®å dïng nµo, t«i cho c¸c em gi¬ lªn, cïng mét lóc t«i sÏ kiÓm tra ®­îc 27 em mét ®å dïng. C«ng viÖc nµy t«i ph¶i kiÓm tra th­êng xuyªn mçi tuÇn, mçi th¸ng ®Ó tr¸nh tr­êng hîp c¸c em bÞ mÊt ®å dïng kh«ng bæ sung sÏ ¶nh h­ëng tíi hiÖu qu¶ giê häc.

Ngay sau khi häc sinh chÝnh thøc häc néi quy n¨m häc míi, t«i tæ chøc cho häc sinh häc néi quy tr­êng líp, c¸ch gi÷ g×n s¸ch vë d­íi h×nh thøc nªu c¸c t×nh huèng cã vÊn ®Ò ®Ó c¸c em tù gi¶i quyÕt vµ kh¾c s©u nh÷ng ®iÒu cÇn ghi nhí.

**\*Giải pháp 3. X©y dùng tiªu chÝ thi ®ua cña líp**

Thông tư 22/2016TT-BGD&§T ngµy 22/ 9/ 2016; Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT quy định đánh giá và xếp loại học sinh Tiểu học trong c«ng t¸c chñ nhiÖm ra sao? Phong th¸i s­ ph¹m: th¸i ®é, cö chØ ®· chuÈn mùc ®· gÇn gòi ch­a? ChÊt l­îng häc sinh häc tËp ®Õn ®©u? Vấn đề bức thiết đòi hỏi mỗi giáo viên nhận thức rõ nhiệm vụ của mình. Làm thế nào để động viên, khuyến khích học sinh hứng thú học tập hoặc tham gia tốt các hoạt động của trường, lớp? Ngay tõ ®Çu n¨m häc t«i cho häc sinh häc tËp néi quy chung cña nhµ tr­êng. Trong tuÇn häc sinh được tặng ®¹t ®­îc nhiÒu b«ng hoa mµu ®á ®­îc biÓu dư¬ng tr­íc tËp thÓ líp. Tæng số lÇn biÓu du¬ng lµ c¨n cø ®Ó xÕp lo¹i, b×nh xÐt thi ®ua tõng tuÇn, tõng th¸ng, tõng k×, còng nh­ cuèi n¨m häc.

***Ví dụ: Ngày hội Khai giảng; Ngày hội trăng rằm; Ngày hội tri ân các thầy cô giáo 20/11; Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12***, ***trải nghiệm.***

**\*Giải pháp 4. CÇn quan t©m th­êng xuyªn ®Õn c¸c ho¹t ®éng cña líp m×nh**

C«ng t¸c chñ nhiÖm lµ mét c«ng t¸c quan träng nh»m gióp nhµ tr­êng thùc hiÖn tèt c«ng t¸c gi¸o dôc häc sinh. Mét ng­êi gi¸o viªn chñ nhiÖm tèt sÏ gãp phÇn x©y dùng nªn mét tËp thÓ giái; nhiÒu gi¸o viªn chñ nhiÖm tèt sÏ gãp phÇn x©y dùng nªn mét nhµ tr­êng m¹nh. Mét ng­êi gi¸o viªn chñ nhiÖm tèt kh«ng chØ gióp líp m×nh häc tèt mµ cßn biÕt c¸ch gióp c¸c em häc sinh cã ý thøc tù gi¸c trong häc tËp , còng nh­ trong ho¹t ®éng cña nhµ tr­êng. Nhµ tr­êng ®· ®­a ra nhiÒu tiªu chÝ chÊm ®iÓm hÕt søc chÆt chÏ ®Ó ®¸nh gi¸ toµn diÖn vÒ mét líp v× vËy t«i cÇn ph¶i quan t©m th­êng xuyªn ®Õn nh÷ng tiªu chÝ nµy. §Ó lµm tèt ®iÒu nµy t«i ®· cã nh÷ng c¸ch lµm nh­ sau:

***a - Häc tËp:*** Lu«n lu«n theo dâi thường xuyên đánh giá vào sổ theo dõi chất lượng giáo dục, kiÓm tra tói bì kiÓm tra cña häc sinh, kiÓm tra s¸ch vë, ®å dïng häc tËp cña tÊt c¶ c¸c bé m«n; lÊy ý kiÕn cña häc sinh vÒ viÖc gi¶ng d¹y cña c¸c gi¸o viªn bé m«n xem c¸c em cã hiÓu bµi, cã lÜnh héi ®­îc tri thøc kh«ng; đ¨ng kÝ c¸c tiÕt d¹y tèt ngay tõ ®Çu c¸c ®ît ph¸t ®éng thi ®ua cña nhµ tr­êng

***VÝ dô : Tôi dùng cuốn sổ cá nhân ghi những cËp nhËt th­êng xuyªn, ngay tõ tiÕt ®Çu mçi buæi lªn líp cña t«i. Chñ yÕu ®Ó theo dâi c¸c em v¾ng mÆt cã lÝ do hay kh«ng cã lÝ do, trong c¸c m«n häc kh¸c c¸c em häc bµi, tiÕp thu bµi ra sao, em nµo häc ch­a tèt, cßn thiÕu ®å dïng g×? ®Ó t«i cã biÖn ph¸p uèn n¾n kÞp thêi.***

***b - Hoạt động phong trào Sao, §éi****:* Víi viÖc lµm b¸o t­êng nh©n ngµy 20 /11 t«i gióp c¸c em s­u tÇm , tuyÓn chän nh÷ng bài viết đẹp,Víi phong trµo v¨n nghÖ chµo mõng nh©n ngµy 8/3, 20/11, 22/12, 19/5, ...th× gióp c¸c em chän nh÷ng tiÕt môc v¨n nghÖ phï hîp víi kh¶ n¨ng, trang phôc phï hîp. §Æc biÖt trong nh÷ng buæi luyÖn tËp t«i th­êng ®éng viªn c¸c em.

***Ví dụ:***  ***T«i th­êng tæ chøc cho c¸c em l­u víi c¸c líp kh¸c ®Ó häc hái ®iÒu hay, lÏ ph¶i, rÌn luyÖn m×nh tr­íc ®¸m ®«ng. cïng víi ®éi tæ chøc tèt buæi tuyên truyền về an ninh an toàn trương học, vÒ b¶o vÖ m«i tr­êng, chuyên đề phòng cháy nổ, ...***

+ C¸c cuéc quyªn gãp ñng hé ng­êi nghÌo, häc sinh vïng bÞ b·o lò, người khuyết tật,...t«i ®Òu ph©n tÝch, ®éng viªn c¸c em tham gia ®Çy ®ñ, cã tr¸ch nhiÖm cao.

***c*** *-* ***NÒ nÕp:***  Khi b¾t ®Çu vµo líp Hai, häc sinh míi ë líp Mét lªn c¸c thãi quen nh­ lêi nãi ch­a râ rµng, diÔn ®¹t ch­a râ ý, tr¶ lêi ch­a ®Çy ®ñ c©u v¨n, cßn lóng ngóng khi gi¬ tay ph¸t biÓu, viÖc xÕp hµng ra vµo líp cßn hay quªn vÞ trÝ ®øng, hay th­a, hái…§ã lµ h¹n chÕ mµ hÇu hÕt c¸c em häc sinh hay m¾c ph¶i. V× vËy gi¸o viªn ngay tõ ®Çu ph¶i h­íng dÉn cô thÓ tØ mØ, uèn n¾n lêi nãi cña häc sinh cho ®Çy ®ñ c©u v¨n tõ c©u ®¬n gi¶n nhÊt. Häc sinh cßn lóng ngóng trong viÖc sö dông s¸ch vë, ®å dùng häc tËp trong m«n häc, c¸ch giơ tay, gi¬ b¶ng hoÆc lÊy s¸ch,.. nªn gi¸o viªn còng cÇn quy ­íc c¸c kÝ hiÖu sö dông trong giê häc ®Ó c¸c em thùc hiÖn thµnh mét thãi quen.

***VÝ dô: Khi cã hiÖu lÖnh lÊy b¶ng, mét tay rót b¶ng, mét tay gi÷ s¸ch bªn trªn, t­ thÕ nhÑ nhµng tho¶i m¸i, viÕt xong cÇn cÊt ®óng vÞ trÝ cò.***

- Trong giờ häc chÝnh t¶, häc sinh khi nµo th× ph¸t ©m, khi nµo th× ph©n tÝch, khi nµo th× ®¸nh vÇn,…theo quy ®Þnh mµ gi¸o viªn ®· quy ­íc víi häc sinh. TÊt c¶ c¸c viÖc Êy ®Òu cÇn cã mét nÒ líp tèt, nÕu kh«ng sÏ ¶nh h­ëng tíi chÊt l­îng häc tËp cña giê häc. Ngoµi ra t«i th­êng xuyªn uèn n¾n, nh¾c nhë c¸c em : Ra vµo líp ®óng giê giÊc, t¸c phong nhanh nhÑn trong c¸c buæi chµo cê. ¡n mÆc ®óng quy ®Þnh, gän gµng, s¹ch sÏ, ®Çu tãc ®óng mùc lµ häc sinh. VÖ sinh líp häc sím, ®æ r¸c ®óng n¬i qui ®Þnh, gi÷ g×n tµi s¶n chung, vÖ sinh chung. Nãi n¨ng lÔ phÐp, víi thÇy gi¸o, c« gi¸o, ®oµn kÕt hoµ nh· víi b¹n bÌ.

C¸c ho¹t ®éng kh¸c: Ngoµi viÖc häc tËp, rÌn luyÖn ý thøc ®¹o ®øc thùc hiÖn tèt c¸c phong trµo cña nhµ tr­êng vµ cña §éi, Sao giao cho t«i cßn tham gia c¸c ho¹t ®éng kh¸c cña líp chñ nhiÖm. T«i bÇu ban chÊp hµnh phô huynh tõ buæi ®Çu häp phô huynh ®Çu n¨m. Lùa chän nh÷ng ng­êi cã n¨ng lùc, cã tr¸ch nhiÖm, nhiÖt t×nh víi c«ng t¸c héi. Th­êng xuyªn trao ®æi t×nh h×nh cña líp víi ban chÊp hµnh chi héi ®Ó hä ®ãng gãp ý kiÕn x©y dùng tËp thÓ tèt. Cïng víi ban chÊp hµnh chi héi vµ c¸n bé líp th¨m hái häc sinh, phô huynh khi èm ®au, ®Ó ®éng viªn an ñi. T«i lu«n t×m c¸ch ®éng viªn, ph©n tÝch cho c¸c bËc phô huynh hiÓu ®­îc nh÷ng quy ®Þnh cña nhµ tr­êng ®Ó tõ ®ã yªu cÇu hä ®ãng gãp trên app ®óng thêi h¹n.

***VÝ dô:*** ***Th«ng qua buæi häp phô huynh ®Çu n¨m t«i trao ®æi trß chuyÖn, l¾ng nghe ý kiÕn phô huynh häc sinh ®Ó chän ra chi héi tr­ëng cña líp lµ ng­êi nhanh nhÑn, sèng chan hoµ víi mäi ng­êi. Bµ l¹i cã thêi gian ë nhµ ch¨m lo cho con c¸i ®i häc. MÆt kh¸c bµ rÊt nhiÖt t×nh víi c«ng t¸c ho¹t ®éng x· héi nªn rÊt thuËn lîi cho t«i khi muèn trao ®æi c¸c vÊn ®Ò cã liªn quan ®Õn cha mÑ häc sinh ë líp***.

**\*Giải pháp 5. §èi víi häc sinh:**

Tôi nghiªm tóc, nghiªm kh¾c, gÇn gòi nh­ng ph¶i lu«n cã kho¶ng c¸ch .

+ Víi häc sinh c¸ biÖt, kh«ng ®­îc t¸ch rêi, c« lËp ra khái tËp thÓ mµ ph¶i quan t©m h¬n, ph¶i t×m hiÓu xem t¹i sao c¸c em l¹i cã hµnh vi nh­ vËy.

+ Khen th­ëng ®èi víi nh÷ng häc sinh cã thµnh tÝch xuÊt s¾c. Nh¾c nhë, nh÷ng em vi ph¹m, m¾c khuyÕt ®iÓm. Tuy nhiªn nh÷ng em m¾c khuyÕt ®iÓm võa ph¶i cøng r¾n, võa ph¶i mÒm máng th× míi cã hiÖu qu¶.

***VÝ dô***: ***Trong viÖc khen th­ëng häc sinh cuèi mçi th¸ng b×nh bÇu thi ®ua em nµo tÝch cùc ph¸t biÓu x©y dùng bµi gi¸o viªn biÓu d­¬ng tr­íc tËp thÓ líp, t¹o ý thøc phÊn ®Êu cho c¸c b¹n kh¸c noi g­¬ng cïng tiÕn bé.***

**\*Giải pháp 6. §èi víi gi¸o viªn bé m«n:**

C«ng t¸c phèi hîp gi÷a gi¸o viªn bé m«n vµ gi¸o viªn chñ nhiÖm sÏ lµm cho c«ng t¸c chñ nhiÖm tèt h¬n. Các thầy cô giáo bộ môn cũng rất hài lòng và rất vui khi các em thật sự vào nề nếp, giáo viên chỉ việc giảng dạy mà không phải quan tâm nhiều đến việc rèn nề nếp.

H¬n n÷a th«ng qua viÖc phèi hîp gi÷a c¸c gi¸o viªn bé m«n trong nhµ tr­êng gi¸o viªn chñ nhiÖm còng sÏ gãp phÇn ph¸t hiÖn vÒ n¨ng khiÕu còng nh­ vÒ së thÝch của tõng häc sinh. Tõ ®ã, tôi ph¸t hiÖn vµ båi d­ìng kÞp thêi c¸c n¨ng khiÕu ®ã gióp c¸c em ph¸t triÓn mét c¸ch hoµn thiÖn h¬n vÒ n¨ng lùc cña m×nh.

Qua trao ®æi víi gi¸o viªn bé m«n gi¸o viªn chñ nhiÖm sÏ n¾m v÷ng h¬n vÒ sè l­îng c¸c häc sinh nghØ häc cña líp m×nh qua tõng buæi häc ®Ó tøc thêi cã kÕ ho¹ch ®iÒu chØnh còng nh­ ®éng viªn theo dâi c¸c häc sinh bá häc , gióp c¸c em häc tËp tèt h¬n. Th«ng qua ph­¬ng ph¸p nµy gi¸o viªn chñ nhiÖm còng cã thÓ ph©n lo¹i ®Æc ®iÓm t×nh h×nh häc sinh trong líp m×nh .

***VÝ dô***: ***Nh÷ng oan øc, sù hiÓu lÇm cña thÇy, c« gi¸o v× mét lÏ nµo ®ã. Ai lµ ng­êi gióp c¸c em gi¶i to¶ nh÷ng b¨n kho¨n v­íng m¾c trong nh÷ng quan hÖ nh­ vËy, kh«ng ai tèt h¬n c¶ lµ gi¸o viªn chñ nhiÖm.***

**\*Giải pháp 7. §èi víi cÊp trªn :**

L¾ng nghe ý kiÕn chØ ®¹o, thùc hiÖn ®Çy ®ñ tèt nh÷ng qui ®Þnh cña nhµ tr­êng. Khi cÇn cã thÓ ®Ò xuÊt ý kiÕn víi cÊp trªn theo t©m t­ nguþªn väng cña phô huynh.

**\*Giải pháp 8. Ph¶i tÝch cùc båi ®¾p cho m×nh lßng yªu nghÒ, tËn tuþ víi c«ng viÖc**

ChÝnh lßng yªu nghÒ, yªu c«ng viÖc sÏ gióp gi¸o viªn ®Æc biÖt lµ gi¸o viªn chñ nhiÖm quan t©m nhiÒu h¬n c«ng t¸c cña m×nh. Gi¸o viªn chñ nhiÖm biÕt quan t©m th­êng xuyªn ®Õn häc sinh cña líp m×nh h¬n lµ mét ®éng lùc rÊt lín nh»m thóc ®Èy häc sinh siªng n¨ng häc tËp tÝch cùc. Mét ®iÒu hÕt søc quan träng ®èi víi ng­êi gi¸o viªn lµ kh«ng ®­îc ®Ó nh÷ng viÖc riªng t­ vµ t©m tr¹ng mÖt mái ¶nh h­ëng ®Õn häc sinh. Gi¸o viªn chñ nhiÖm lµ ng­êi gÇn gòi nhÊt ®èi víi häc sinh của líp.

***VÝ dô: Vµo giê ra ch¬i, nh÷ng lóc sinh ho¹t tËp thÓ, nh÷ng buæi ®i lao ®éng...T«i lu«n cè g¾ng t¹o kh«ng khÝ vui vÎ, tho¶i m¸i, chan hoµ, gÇn gòi gi÷a thÇy vµ trß. Thêi gian ng¾n, t«i ®· c¶m thÊy hiÖu qu¶ häc sinh líp t«i rÊt cëi më víi c« gi¸o chñ nhiÖm, cã nh÷ng em rÊt m¹nh d¹n t©m sù nh÷ng chuyÖn riªng cña gia ®×nh vµ bµy tá ra rÊt biÕt nghe lêi. §©y còng lµ mét ®iÒu kiÖn tèt ®Ó t«i duy tr× sÜ sè líp häc .***

Tãm l¹i: ViÖc gi¸o dôc häc sinh ph¶i kÕt hîp gi÷a gia ®×nh - nhµ tr­êng - x· héi th× míi cã hiÖu qu¶ cao. Sù kÕt hîp nµy th«ng qua eNetViêt, Zalo trao ®æi hai chiÒu gi÷a gi¸o viªn chñ nhiÖm líp vµ phô huynh häc sinh.

**III. THỰC NGHIỆM BIỆN PHÁP TẠI ĐƠN VỊ:**

1. **Đối tượng, nội dung, phương pháp thực nghiệm:**

**1.1.** **Đối tượng.**

Tôi chọn lớp 2D là lớp tôi chủ nhiệm và giảng dạy làm lớp thực nghiệm.

**1.2. Nội dung**.

“***Một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh qua* *công tác chủ nhiệm lớp***”

***b. Phạm vi áp dụng***  
 Đề tài này tôi tiến hành nghiên cứu 27 em học sinh lớp 2D, trường Tiểu học An Tiến. Phạm vi đề tài chỉ nghiên cứu thực trạng hạn chế của học sinh về các nề nếp trong khi học, việc thực hiện nhiệm vụ của người học sinh, phẩm chất đạo đức chuẩn mực và các kĩ năng sống. Cụ thể là học sinh lớp 2D. Nguyên nhân dẫn đến hạn chế của học sinh về các nề nếp, việc thực hiện nhiệm vụ của người học sinh, phẩm chất đạo đức chuẩn mực và các kĩ năng sống là nhân cách đạo đức chuẩn mực của từng học sinh lớp 2D trường Tiểu học An Tiến - An Lão - Hải Phòng.

**1.3.**  **Phương pháp thực hiện:**

- Phương pháp quan sát  
 - Phương pháp nêu gương.

- Phương pháp điều tra, trò chuyện.  
 - Phương pháp tìm hiểu đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh Tiểu học  
 - Phương pháp phân tích, tổng hợp, xử lý số liệu.

- Phương pháp đọc sách tham khảo và tài liệu.

**2.** **Tiến trình thực nghiệm:**

**Bước 1:**

Muốn thành công trong giáo dục toàn diện cho học sinh thì tôi đã thực hiện các công việc: Nắm mục tiêu giáo dục nói chung, mục tiêu lớp học, kế hoạch nhiệm vụ giáo dục dạy học của năm học; cần nắm vững phương pháp, nghệ thuật sư phạm; hiểu được đặc điểm tâm lí, trình độ hiểu biết, vốn sống của học sinh tiểu học và đặc biệt là học sinh lớp mình chủ nhiệm, lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp; xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, chan hòa tình thân ái. GV khích lệ biểu dương kịp thời, khen ngợi để các em có niềm tin và hứng thú học tập; luôn thể hiện cho học sinh thấy tình cảm yêu thương, lòng nhân ái, bao dung, đức vị tha của người thầy luôn có một sức mạnh to lớn để giáo dục học sinh. Mỗi giáo viên luôn phải giữ vững cái tâm và nâng tầm hiểu biết; sáng tạo xây dựng ***“Lớp học thân thiện học sinh tích cực”***, phối hợp chặt chẽ với phụ huynh; kiên trì vận động phụ huynh tích cực tham gia vào công tác giáo dục học sinh.

**Bước 2:** Tôi được phân công chủ nhiệm lớp 2D, tôi đã bắt đầu tìm tòi, học hỏi và nghiên cứu, kết hợp với các biện pháp. Cuối học kỳ I kết quả học tập của các em đã có sự tiến bộ rõ rệt.

**3. Đánh giá kết quả thực nghiệm**

Sau khi kiên trì áp dụng các biện pháp đổi mới nói trên, với sự cố gắng nỗ lực của cô và trò... các em duy trì và làm các công việc trong lớp với tinh thần tự giác rất cao. Trong các phong trào do lớp và nhà trường tổ chức, các em tham gia tích cực, đạt nhiều thành tích cao. Qua các hoạt động đó, tôi đã phát huy được khả năng, năng lực, tính tự chủ, sáng tạo của các em.

Qua việc vận dụng tích cực các phương pháp trên, tôi nhận thấy không khí trong lớp học luôn vui vẻ, học sinh phấn khởi, thích thú, các em tỏ ra say mê và tích cực chủ động chiếm lĩnh kiến thức. Dựa vào kết quả học tập cho thấy, các em có sự tiến bộ rõ rệt. So với đầu năm học những học sinh thụ động nhút nhát, các em đã dần năng động, mạnh dạn, tự tin hơn. Mối quan hệ bạn bè trong lớp ngày càng tốt đẹp hơn, các em luôn biết quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ nhau trong học tập. Tất cả học sinh đều được giáo viên tạo mọi điều kiện khuyến khích khơi dậy tính tò mò, phát triển trí tưởng tượng, năng động, rèn luyện khả năng sẵn sàng học tập với hiệu quả ngày càng cao hơn. Hầu hết các em đều có thói quen lao động tự phục vụ, được rèn luyện kĩ năng tự lập; kĩ năng nhận thức; kĩ năng vận động nhỏ, vận động tinh thông qua các hoạt động hàng ngày trong cuộc sống của học sinh; kĩ năng tự kiểm soát bản thân, phát triển óc sáng tạo, mạnh dạn tự tin và có nhiều sáng tạo... Sau những giờ sinh hoạt lớp được đổi mới, đến nay tôi nhận thấy rằng học sinh rất thích thú đến giờ Giáo dục tập thể cuối tuần. Tình cảm giữa giáo viên và học trò ngày càng thắm thiết; tình bạn giữa các thành viên trong lớp cũng xích lại gần nhau hơn nhờ việc chia sẻ kinh nghiệm học tập, nhờ sự giúp đỡ nhau cùng tiến bộ… Những năm làm công tác chủ nhiệm, tôi thấy học sinh trong lớp có chuyển biến rõ rệt. Các em có kỉ luật, thực hiện tốt nội quy, biết yêu thương giúp đỡ nhau trong học tập, có kĩ năng tự quản, hợp tác, giải quyết vấn đề, biết lao động cơ bản tự phục vụ.

**THỐNG KÊ CHẤT LƯỢNG CỦA LỚP**

**Khảo sát chất lượng của lớp tôi chủ nhiệm cuối học kì I năm học 2023 - 2024:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nội dung** | **Hoàn thành tốt** | | **Hoàn thành** | | **Chưa hoàn thành** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| **Kiến thức** | Toán | 17 | 63% | 10 | 37% | 0 | 0 |
| Tiếng Việt | 15 | 56% | 12 | 44% | 0 | 0 |
| TNXH | 16 | 59% |  |  | 0 | 0 |
| Đạo đức | 18 | 67% | 9 | 33% | 0 | 0 |
| Âm nhạc | 17 | 63% | 10 | 37% | 0 | 0 |
| Mĩ thuật | 17 | 63% | 10 | 37% | 0 | 0 |
| HĐTN | 17 | 63% | 10 | 37% | 0 | 0 |
| GDTC | 19 | 70% | 8 | 30% | 0 | 0 |
| Tiếng Anh | 17 | 63% | 10 | 37% | 0 | 0 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Mức độ** | | | | | |
| **Tốt** | | **Đạt** | | **Cần cố gắng** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| 1 | ***Năng lực:***  - Tự phục vụ - Tự quản |  |  |  |  |  |  |
| 20 | 74% | 7 | 26% | 0 | 0 |
| - Hợp tác | 21 | 78% | 6 | % | 0 | 0 |
| - Tự học, giải quyết vấn đề | 19 | 70% | 8 | 30% | 0 | 0 |
| 2 | ***Phẩm chất:***  - Chăm học, chăm làm |  |  |  |  |  |  |
| 18 | 67% | 9 | 33% | 0 | 0 |
| - Tự tin, trách nhiệm | 19 | 53% | 8 | 47% | 0 | 0 |
| - Trung thực, kỉ luật | 20 | 74% | 7 | 26% | 0 | 0 |
| - Đoàn kết, yêu thương | 24 | 89% | 3 | 11% | 0 | 0 |

**Khảo sát chất lượng của lớp tôi chủ nhiệm cuối học kì I năm học 2023 - 2024:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nội dung** | **Hoàn thành tốt** | | **Hoàn thành** | | **Chưa hoàn thành** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| **Kiến thức** | Toán | 24 | 89% | 3 | 11% | 0 | 0 |
| Tiếng Việt | 23 | 85% | 4 | 15% | 0 | 0 |
| TNXH | 27 | 90% | 3 | 10% | 0 | 0 |
| Đạo đức | 25 | 92% | 2 | 8% | 0 | 0 |
| Âm nhạc | 22 | 81% | 5 | 19% | 0 | 0 |
| Mĩ thuật | 22 | 81% | 5 | 19% | 0 | 0 |
| HĐTN | 23 | 85% | 4 | 15% | 0 | 0 |
| GDTC | 25 | 92% | 2 | 8% | 0 | 0 |
| Ngoại ngữ | 23 | 85% | 4 | 15% | 0 | 0 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Năng lực chung** | **Mức độ** | | | | | | **Ghi chú** |
| **Tốt** | | **Đạt** | | **Cần cố gắng** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| 1 | Tự chủ và tự học | 23 | 85% | 4 | 15% | 0 | 0% |  |
| 2 | Giao tiếp và hợp tác | 23 | 85% | 4 | 15% | 0 | 0% |  |
| 3 | Giải quyết vấn đề và sáng tạo | 22 | 81% | 5 | 19% | 0 | 0% |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Năng lực đặc thù** | **Mức độ** | | | | | | **Ghi chú** |
| **Tốt** | | **Đạt** | | **Cần cố gắng** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| 1 | Ngôn ngữ | 24 | 89% | 3 | 11% | 0 | 0% |  |
| 2 | Tính toán | 23 | 85% | 4 | 15% | 0 | 0% |  |
| 3 | Khoa học | 23 | 85% | 4 | 15% | 0 | 0% |  |
| 4 | Thẩm mĩ | 23 | 85% | 4 | 15% | 0 | 0% |  |
| 5 | Thể chất | 25 | 92% | 2 | 8% | 0 | 0% |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Phẩm chất** | **Mức độ** | | | | | | **Ghi chú** |
| **Tốt** | | **Đạt** | | **Cần cố gắng** | |
| **SL** | **%** | **SL** | **%** | **SL** | **%** |
| 1 | Yêu nước | 27 | 100% | 0 | 0% | 0 | 0% |  |
| 2 | Nhân ái | 27 | 100% | 0 | 0% | 0 | 0% |  |
| 3 | Chăm chỉ | 22 | 81% | 5 | 19% | 0 | 0% |  |
| 4 | Trung thực | 23 | 85% | 4 | 15% | 0 | 0% |  |
| 5 | Trách nhiệm | 22 | 81% | 5 | 19% | 0 | 0% |  |

**IV. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT**

**1. Kết luận**

Giáo viên dạy Tiểu học không những truyền đạt cho học sinh về nội dung kiến thức, còn phải làm tốt công tác chủ nhiệm lớp. Vì vậy đòi hỏi người giáo viên không chỉ có trình độ chuyên môn mà còn phải biết tổ chức, quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục, đó là nhiệm vụ vô cùng quan trọng. Muốn giáo dục cho một đứa trẻ được hoàn thiện quả không đơn giản, người giáo viên phải bao quát các kĩ năng kiến thức, nội dung phương pháp. Để nhận thấy được tầm quan trọng đó, bản thân tôi luôn cần phải trang bị cho mình một số biện pháp, phương pháp và linh hoạt xử lí mọi tình huống trong quá trình giáo dục.

**2. Đề xuất**

***2.1. Đối với các cấp quản lý giáo dục:*** Tăng cường tập huấn các chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho giáo viên.

**2.2. *Đối với nhà trường****:*Tổ chức thêm nhiều hội thảo chuyên môn cấp trường về dạy học năng cao năng lực phẩm chất cho người học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

**2.3. *Đối với giáo viên:*** Tích cực trong đổi mới phương pháp dạy học, linh hoạt trong điều chỉnh nội dung, hình thức và phương pháp dạy học.

          Với những kinh nghiệm này, tôi thiết nghĩ nó có thể áp dụng với bất cứ giáo viên nào, đối tượng học sinh nào bởi không khó thực hiện, chỉ cần lòng say mê, sự quyết tâm của giáo viên. Tôi rất mong được sự quan tâm giúp đỡ và góp ý của đồng nghiệp, quý thầy cô, Ban lãnh đạo các cấp. Tôi xin chân thành cảm ơn.

*Ngày 16 tháng 1 năm 2024*

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ TÁC GIẢ SÁNG KIẾN**

**ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

**Bùi Thị Vân**

**V. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Giáo trình tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm

Tác giả: Nguyễn Kế Hào – Nguyễn Quang Tuấn

Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.

2. Sổ tay chủ nhiệm.

3. Văn kiện Đại hội Đảng X và các Tư liệu về kết quả thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2001 – 2010.

4. Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011 – 2020 của Chính Phủ

(Quyết định 711/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2012)

5. Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cá00c năm học của Phòng GD-ĐT

6. Một số phương pháp dạy học tích cực.

PGS. TS Vũ Hồng Liên

7. Các tài nguyên dạy học trên mạng internet.